

THÔNG BÁO

Về việc điều chỉnh nội dung Thông báo số 1105/TB-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Chi Lăng về việc thu hồi đất để thực hiện tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đất đai số 43/2024/QH15 ngày 29/6 /2024 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15);

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 961/TTg-CN ngày 14/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ hoàn thiện thủ tục triển khai dự án thành phần 2 (đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng) thuộc dự án tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn;

Căn cứ các Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn thông qua danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2022 theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2023; Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2023; điều chỉnh Danh mục các dự án phải thu hồi đất, Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024; Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất của huyện Chi Lăng đến năm 2030; Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 17/11/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc duyệt điều chỉnh Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Căn cứ Hợp đồng số 03/2024/HĐ-GPMB ngày 28/02/2024 Hợp đồng GPMB dự án tuyến Cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Chi Lăng;

Căn cứ Công văn số 1054/UBND-KT ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh khi Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/4/2024 của UBND huyện Chi Lăng về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện đầu tư xây dựng dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 70/TTr-TTPTQĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025.

UBND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn thông báo như sau:

1. Tại mục 1 Thông báo số 1105/TB-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Chi Lăng về việc thu hồi đất để thực hiện tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT có ghi:

“1. Thu hồi đất của hộ ông Những người thừa kế hợp pháp của ông Hoàng Văn Cường (người đại diện là ông Hoàng Văn Vững)

- Địa chỉ thường trú tại thôn Bắc Khánh, xã Bắc Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích đất dự kiến thu hồi 6.663,2m².

- Thửa số 17, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất ở tại nông thôn. Diện tích 784,7m²;

- Thửa số 570, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 637,0m²;

- Thửa số 206 (ký hiệu 206.1), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014): Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 470,1m²;

- Thửa số 72, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 190,0m²;

- Thửa số 19 (ký hiệu 19.1), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác. Diện tích 205,5m²;

- Thửa số 181, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 64,0m²;

- Thửa số 243 (ký hiệu 243.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 34,4m²;

- Thửa số 294, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 46,0m²;

- Thửa số 297 (ký hiệu 297.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 145,9m²;

- Thửa số 298, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 50,0m²;

- Thửa số 299, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 45,0m²;

- Thửa số 300, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 85,0m²;

- Thửa số 301, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây lâu năm. Diện tích 27,0m²;

- Thửa số 302, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 130,0m²;

- Thửa số 303, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 189,0m²;
- Thửa số 304, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 56,0m²;
- Thửa số 305, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 63,0m²;
- Thửa số 380, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 145,0m²;
- Thửa số 568 (ký hiệu 568.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 5,1m²;
- Thửa số 320, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 169,0m²;
- Thửa số 321, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 59,0m²;
- Thửa số 323, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 185,0m²;
- Thửa số 244 (ký hiệu 244.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 64,9m²;
- Thửa số 244 (ký hiệu 244.2), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 3,5m²;
- Thửa số 277, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 74,0m²;
- Thửa số 325 (ký hiệu 325.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 112,4m²;
- Thửa số 326 (ký hiệu 336.2), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 10,2m²;
- Thửa số 326 (ký hiệu 336.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 21,2m²;

- Thửa số 328 (ký hiệu 328.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 102,2m²;

- Thửa số 378, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 357,0m²;

- Thửa số 395, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 212,0m²;

- Thửa số 397, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 131,0m²;

- Thửa số 318, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 77,0m²;

- Thửa số 319, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 27,0m²;

- Thửa số 54 (ký hiệu 54.1), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác. Diện tích 155,2m²;

- Thửa số 15, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác. Diện tích 452,0m²;

- Thửa số 248, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây lâu năm. Diện tích 391,0m²;

- Thửa số 108 (ký hiệu 108.10), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 49,9m²;

- Thửa số 246, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây lâu năm. Diện tích 321,0m²;

- Thửa số 239, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: : Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 35,0m²;

- Thửa số 94, tờ số 13 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: : Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 100,7m².”

Nay điều chỉnh lại thành:

“1. Thu hồi đất của hộ ông Những người thừa kế hợp pháp của ông Hoàng Văn Cường (người đại diện là ông Hoàng Văn Vững)

- Địa chỉ thường trú tại thôn Bắc Khánh, xã Bắc Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích đất dự kiến thu hồi 5878,5m².

- Thửa số 570, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 637,0m²;

- Thửa số 206 (ký hiệu 206.1), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014): Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 470,1m²;

- Thửa số 72, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 190,0m²;

- Thửa số 19 (ký hiệu 19.1), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác. Diện tích 205,5m²;

- Thửa số 181, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 64,0m²;

- Thửa số 243 (ký hiệu 243.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 34,4m²;

- Thửa số 294, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 46,0m²;

- Thửa số 297 (ký hiệu 297.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 145,9m²;

- Thửa số 298, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 50,0m²;

- Thửa số 299, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 45,0m²;

- Thửa số 300, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 85,0m²;

- Thửa số 301, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây lâu năm. Diện tích 27,0m²;

- Thửa số 302, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 130,0m²;

- Thửa số 303, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 189,0m²;
- Thửa số 304, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 56,0m²;
- Thửa số 305, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 63,0m²;
- Thửa số 380, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 145,0m²;
- Thửa số 568 (ký hiệu 568.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 5,1m²;
- Thửa số 320, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 169,0m²;
- Thửa số 321, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 59,0m²;
- Thửa số 323, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 185,0m²;
- Thửa số 244 (ký hiệu 244.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 64,9m²;
- Thửa số 244 (ký hiệu 244.2), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 3,5m²;
- Thửa số 277, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 74,0m²;
- Thửa số 325 (ký hiệu 325.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 112,4m²;
- Thửa số 326 (ký hiệu 336.2), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 10,2m²;
- Thửa số 326 (ký hiệu 336.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 21,2m²;

- Thửa số 328 (ký hiệu 328.1), tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 102,2m²;

- Thửa số 378, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 357,0m²;

- Thửa số 395, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 212,0m²;

- Thửa số 397, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 131,0m²;

- Thửa số 318, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 77,0m²;

- Thửa số 319, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 27,0m²;

- Thửa số 54 (ký hiệu 54.1), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác. Diện tích 155,2m²;

- Thửa số 15, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác. Diện tích 452,0m²;

- Thửa số 248, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất ở tại nông thôn. Diện tích 391,0m²;

- Thửa số 108 (ký hiệu 108.10), tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 49,9m²;

- Thửa số 246, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: Đất trồng cây lâu năm. Diện tích 321,0m²;

- Thửa số 239, tờ số 14 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: : Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 35,0m²;

- Thửa số 94, tờ số 13 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy, tỷ lệ 1/1.000 lập năm 2005 (chỉnh lý năm 2014). Loại đất đang sử dụng: : Đất bằng trồng cây hàng năm khác. Diện tích 100,7m². ”

2. Lý do điều chỉnh

2.1. Điều chỉnh thửa đất số 17, tờ số 14 sang cho Những người thừa kế của ông Hoàng Văn Cường (người đại diện là ông Hoàng Văn Xốp) theo biên bản thống nhất người đại diện của hộ gia đình.

2.2. Do thiếu sót của cơ quan chuyên môn thực hiện Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong việc xác định mục đích sử dụng của thửa đất thu hồi dẫn đến tại Thông báo số 1105/TB-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Chi Lăng đã xác định không đúng mục đích của thửa đất số 248, tờ số 9 bản đồ địa chính xã Bắc Thủy tỷ lệ 1/1.000.

3. Các nội dung khác thực hiện theo Thông báo số 1105/TB-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Chi Lăng không thay đổi.

4. Giao UBND xã Bắc Thủy thực hiện thông báo nghiêm túc, đầy đủ, cụ thể việc thu hồi đất đến người sử dụng đất sau khi nhận được thông báo nghiêm túc, đầy đủ, cụ thể việc thu hồi đất đến người sử dụng đất sau khi nhận được Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án của UBND huyện. Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã và thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, xác định diện tích đất, thống kê tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định.

5. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm đăng tải Thông báo này trên trang thông tin điện tử của huyện Chi Lăng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Trung tâm PTQĐ huyện;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện;
- Ban Biên tập Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND xã Bắc Thủy;
- Những người thừa kế hợp pháp của ông Hoàng Văn Cường (người đại diện là ông Hoàng Văn Vững);
- Lưu: VT, TTPTQĐ, ĐDV (12b).

Lương Thành Chung